**ĐỀ CƯƠNG MÔN LỊCH SỬ 6**

**THEO CHƯƠNG TRÌNH TINH GIẢN HKII**

**CHỦ ĐỀ: Các cuộc đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (từ năm 40 đến thế kỉ IX) (4 tiết: 1 tiết bài 20 đã học; 3 tiết từ bài 21 đến 23 )**

**2/ Khởi nghĩa Lý Bí. Nước Vạn Xuân thành lập.**

- Năm 542 khởi nghĩa Lý Bí bùng nổ. Hào kiệt khắp nơi kéo về hưởng ứng.

- Chưa đầy 3 tháng, nghĩa quân đã chiếm gần hết các quận, huyện. Tiêu Tư bỏ chạy về Trung Quốc.

- Tháng 4/542 và đầu năm 543, nhà Lương 2 lần kéo quân sang đàn áp, quân ta chủ động đón đánh địch và giành thắng lợi.

- Mùa xuân 544 Lý Bí lên ngôi hoàng đế (Lý Nam Đế), đặt tên nước là Vạn Xuân, đóng đô ở vùng cửa sông Tô Lịch, lập triều đình với hai ban văn võ.

- Ý nghĩa:

+ Thể hiện tinh thần, ý chí độc lập tự chủ của dân tộc ta.

+ Chứng tỏ nước ta có giang sơn, bờ cõi riêng, sánh vai và không lệ thuộc vào TQ.

+ Đặt tên nước là Vạn Xuân thể hiện lòng mong muốn cho sự trường tồn của dân tộc, của đất nước.

**3.Chống quân Lương xâm lược:**

- Tháng 5-545, nhà Lương xâm lược nước ta.

- Quân ta lui về cửa sông Tô Lịch, rồi rút về Gia Ninh (Phú Thọ).

- Đầu năm 546, Lý Nam Đế rút về hồ Điển Triệt, rồi về động Khuất Lão.

- Năm 548, Lý Nam Đế mất.

**4.Triệu Quang Phục đánh bại quân Lương như thế nào?**

- Triệu Quang Phục chọn Dạ Trạch làm căn cứ kháng chiến.

- Ông dùng chiến thuật du kích để đánh tan quân Lương.

- Năm 550, cuộc kháng chiến thắng lợi.

**5.Nước Vạn Xuân độc lập đã kết thúc như thế nào?**

- Triệu Quang Phục lên ngôi vua (Triệu Việt Vương).

- 20 năm sau, Lý Phật Tử cướp ngôi

- Năm 603, nhà Tùy tấn công. Lý Phật Tử bị bắt, giải về Trung Quốc.

BÀI 24: **NƯỚC CHAM PA TỪ THẾ KỶ II ĐẾN THẾ KỶ X.**

**1.Nước Cham Pa độc lập ra đời:**

**\***Hoàn cảnh:

-Tượng Lâm ở xa.

- ách đô hộ của nhà Hán.

\*Quá trình thành lập:

-Năm 192-193 nhân dân Tượng Lâm nổi dậy giành độc lập.->Khu Liên tự xưng làm vua đặt tên nước Lâm ấp.

-Nước lâm ấp có quân đội mạnh.(4-5 vạn người).

-Vua Lâm ấp hợp nhất 2 bộ lạc Dừa & Cau ( Phía Nam) rồi tấn công các nước láng giềng ở phía bắc mở rộng lảnh thổ đến Hoành Sơn (Q/Bình), phía nam đến Phan Rang ( Bình Thuận),đổi tên nước thành Chăm Pa, đóng đô ở Sin-Ha-Pu-Ra (Trà Kiệu-Quảng Nam).

->Bằng hoạt động quân sự.

**2.Tình hình kinh tê, văn hoá Cham Pa từ thế kỷ 2 đến thế kỷ 10:**

**b.Văn hoá:**

-Chữ viết:Chữ Phạn (ấn độ).

-Tôn giáo:Theo đạo Bà la môn& đạo phật.

-Tín ngưỡng:có tục hoả táng người chết.

-Kiến trúc, điêu khắc độc đáo ( Tháp Chàm..)

-Người Chăm có quan hệ gần gũi với người Việt.

->Văn hoá Cham pa làm phong phú thêm cho nền văn hoá nước ta.

**CHỦ ĐỀ:**

**Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X (2 tiết gồm bài 26,27)**

**1.Khúc Thừa Dụ dựng quyền tự chủ trong hoàn cảnh nào?**

-Từ cuối TK IX, ở Trung Quốc nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân nổ ra → Nhà Đường suy yếu → Khúc Thừa Dụ tập hợp dân nổi dậy.

-Giữa năm 905, Khúc Thừa Dụ đánh chiếm thành Tống Bình, xưng là Tiết độ sứ, xây dựng chính quyền tự chủ.

-Năm 906, vua Đường buộc phải phong cho KTD làm tiết độ sứ.

-Năm 907 ông mất, con là Khúc Hạo lên thay tiếp tục xây dựng đất nước độc lập lâu dài.

1. **Chiến thắng Bạch Đằng năm 938:**
2. **Hoàn cảnh:**

- Năm 937, Dương Đình Nghệ bị Kiều Công Tiễn giết chết. Được tin, Ngô Quyền kéo quân ra Bắc .

- Kiều Công Tiễn cầu cứu nhà Nam Hán. Năm 938, Nam Hán xâm lược nước ta

- Ngô Quyền tiến vào thành Đại La, (Tống Bình), bắt giết Kiều Công Tiễn và khẩn trương chuẩn bị chống giặc xâm lược

- Chuẩn bị cho trận chiến trên sông Bạch Đằng: đóng hàng nghìn cọc đẽo nhọn và có bịt sắt xuống lòng sông.

***b. Diễn biến:***

- Cuối năm 938, đoàn thuyền quân Nam Hán do Lưu Hoằng Tháo chỉ huy kéo vào vùng biển nước ta.

- Lúc này, nước triều đang dâng cao Ngô Quyền cho thuyền nhẹ ra đánh nhử quân Nam Hán vào cửa sông Bạch Đằng, quân giặc kéo qua trận địa cọc ngầm mà không biết.

- Khi nước triều rút, quân ta dốc toàn lực lượng tấn công, quân Nam Hán phải rút chạy, thuyền xô vào cọc nhọn. Hoằng Tháo bị giết tại trận.

***c. Kết quả:*** Trận Bạch Đằng kết thúc hoàn toàn thắng lợi .

***d. Ý nghĩa:*** Chiến thắng Bạch Đằng đã chấm dứt hoàn toàn ách thống trị hơn một nghìn năm của phong kiến phương Bắc, khẳng định nền độc lập lâu dài của tổ quốc.

---Hết---